

2615	Lăng Thị Nhỏ		5/9/1937	Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2616	Lăng Thị Thoa		1/1/1938	Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2617	Lăng Văn Độ	1/1/1935		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2618	Lê Thị Cho		1/1/1934	Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2619	Lê Thị Điện		1/1/1935	Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2620	Lê Thị Hồng		27/12/1937	Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2621	Lê Thị Hồng		1/1/1930	Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2622	Lê Thị Nữ		1/1/1936	Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2623	Lê Thị Sáu		1/1/1938	Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2624	Lê Văn Đầu	1/1/1940		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2625	Lê Văn Dũng	1/1/1940		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2626	Lê Văn Lợi	1/1/1937		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2627	Lưu Thị Hương		1/1/1930	Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2628	Mai Văn Dũng	8/8/1939		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2629	Ngô Tiềm	1/1/1930		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2630	Nguyễn Đăng Dũng	4/12/1936		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2631	Nguyễn Hiền	1/1/1932		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2632	Nguyễn Hữu Bảy	1/1/1938		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2633	Nguyễn Huy Trường	3/5/1940		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2634	Nguyễn Khắc Tự	27/6/1938		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2635	Nguyễn Kim Đồng	23/1/1937		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2636	Nguyễn Thanh Khoái	1/1/1931		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2637	Nguyễn Thị A		1/1/1927	Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2638	Nguyễn Thị Ba		1/1/1926	Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2639	Nguyễn Thị Bắc		1/1/1935	Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2640	Nguyễn Thị Bắc		1/1/1927	Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2641	Nguyễn Thị Bạch		1/1/1937	Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2642	Nguyễn Thị Bàn		1/1/1924	Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2643	Nguyễn Thị Bầu		1/1/1933	Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2644	Nguyễn Thị Biền		1/1/1936	Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2645	Nguyễn Thị Biều		1/1/1939	Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2646	Nguyễn Thị Bùn		1/1/1935	Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2647	Nguyễn Thị Ca		1/1/1939	Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2648	Nguyễn Thị Cẩm		1/1/1937	Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	

2649	Nguyễn Thị Can	1/1/1935		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2650	Nguyễn Thị Cánh	1/1/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2651	Nguyễn Thị Cây	1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2652	Nguyễn Thị Châu	1/1/1935		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2653	Nguyễn Thị Chè	1/1/1940		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2654	Nguyễn Thị Chiều	1/1/1929		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2655	Nguyễn Thị Chính	1/1/1923		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2656	Nguyễn Thị Cho	1/1/1937		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2657	Nguyễn Thị Chữ	1/1/1938		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2658	Nguyễn Thị Chức	1/1/1939		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2659	Nguyễn Thị Cúc	1/1/1937		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2660	Nguyễn Thị Cúc	1/1/1929		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2661	Nguyễn Thị Cung	1/1/1932		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2662	Nguyễn Thị Dang	1/1/1935		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2663	Nguyễn Thị Dạng	1/1/1937		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2664	Nguyễn Thị Đào	1/1/1936		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2665	Nguyễn Thị Đáp	1/1/1927		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2666	Nguyễn Thị Đầu	1/1/1938		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2667	Nguyễn Thị Dệt	1/1/1930		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2668	Nguyễn Thị Diễm	1/1/1936		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2669	Nguyễn Thị Dinh	1/1/1934		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2670	Nguyễn Thị Doanh	1/1/1939		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2671	Nguyễn Thị Dư	3/8/1939		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2672	Nguyễn Thị Đức	1/1/1936		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2673	Nguyễn Thị Đường	1/1/1928		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2674	Nguyễn Thị Dy	1/1/1933		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2675	Nguyễn Thị Gái	6/4/1935		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2676	Nguyễn Thị Gái	1/1/1932		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2677	Nguyễn Thị Gầm	1/1/1930		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2678	Nguyễn Thị Gạo	1/1/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2679	Nguyễn Thị Hạc	1/1/1935		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2680	Nguyễn Thị Hén	1/1/1932		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2681	Nguyễn Thị Hiền	1/1/1933		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2682	Nguyễn Thị Hiền	1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500

2683	Nguyễn Thị Hiền		1/1/1935		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2684	Nguyễn Thị Hiền		1/1/1939		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2685	Nguyễn Thị Hiếu		1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2686	Nguyễn Thị Hoa		1/1/1937		Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2687	Nguyễn Thị Hoa		1/1/1933		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2688	Nguyễn Thị Hoa		1/1/1936		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2689	Nguyễn Thị Hòa		1/1/1938		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2690	Nguyễn Thị Hồng		1/1/1935		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2691	Nguyễn Thị Hùng		1/1/1935		Chinh Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2692	Nguyễn Thị Hương		1/1/1925		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2693	Nguyễn Thị Hương		1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2694	Nguyễn Thị Hưu		1/1/1932		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2695	Nguyễn Thị Huỳnh		1/1/1937		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2696	Nguyễn Thị Khang		1/1/1938		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2697	Nguyễn Thị Khiêm		1/1/1937		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2698	Nguyễn Thị Khiêm		1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2699	Nguyễn Thị Khoan		1/1/1934		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2700	Nguyễn Thị Kiều		1/1/1938		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2701	Nguyễn Thị Kim Cúc		2/12/1936		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2702	Nguyễn Thị Lâm		1/1/1930		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2703	Nguyễn Thị Lan		1/1/1938		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2704	Nguyễn Thị Lan		1/1/1931		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2705	Nguyễn Thị Lê		1/1/1934		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2706	Nguyễn Thị Lĩa		1/1/1932		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2707	Nguyễn Thị Liên		1/1/1937		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2708	Nguyễn Thị Liễu		1/1/1927		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2709	Nguyễn Thị Liễu		1/1/1937		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2710	Nguyễn Thị Linh		1/1/1937		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2711	Nguyễn Thị Linh		1/1/1925		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2712	Nguyễn Thị Loan		1/1/1933		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2713	Nguyễn Thị Lôi		1/1/1937		Chinh Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2714	Nguyễn Thị Lụa		1/1/1939		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2715	Nguyễn Thị Luận		1/1/1939		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2716	Nguyễn Thị Lựt		1/1/1938		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	

2717	Nguyễn Thị Lũy	1/1/1929		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2718	Nguyễn Thị Luyến	17/3/1939		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2719	Nguyễn Thị Mận	3/8/1934		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2720	Nguyễn Thị Miên	1/1/1932		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2721	Nguyễn Thị Minh	1/1/1934		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2722	Nguyễn Thị Một	1/1/1940		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2723	Nguyễn Thị Mục	1/1/1926		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2724	Nguyễn Thị Mỹ	1/1/1925		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2725	Nguyễn Thị Năm	1/1/1937		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2726	Nguyễn Thị Năng	1/1/1924		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2727	Nguyễn Thị Nhài	1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2728	Nguyễn Thị Nhân	1/1/1937		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2729	Nguyễn Thị Nhạn	1/1/1940		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2730	Nguyễn Thị Nhế	1/1/1933		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2731	Nguyễn Thị Nhiễm	8/7/1936		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2732	Nguyễn Thị Nhiệm	1/1/1928		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2733	Nguyễn Thị Nhiên	1/10/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2734	Nguyễn Thị Nhớ	1/1/1936		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2735	Nguyễn Thị Nhũ	1/1/1939		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2736	Nguyễn Thị Như	1/1/1930		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2737	Nguyễn Thị Nhung	1/1/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2738	Nguyễn Thị Nờ	6/4/1936		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2739	Nguyễn Thị Nụ	1/1/1936		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2740	Nguyễn Thị Phận	1/1/1935		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2741	Nguyễn Thị Phận	1/1/1936		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2742	Nguyễn Thị Phiên	1/1/1927		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2743	Nguyễn Thị Phúc	9/10/1937		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2744	Nguyễn Thị Quang	1/1/1936		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2745	Nguyễn Thị Răng	1/1/1934		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2746	Nguyễn Thị Riệu	1/1/1939		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2747	Nguyễn Thị Sác	1/1/1933		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2748	Nguyễn Thị Sâm	1/1/1932		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2749	Nguyễn Thị Sáng	1/1/1924		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2750	Nguyễn Thị Sự	1/1/1926		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500

2751	Nguyễn Thị Suốt		1/1/1937		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2752	Nguyễn Thị Tà		1/1/1933		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2753	Nguyễn Thị Tâm		1/1/1926		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2754	Nguyễn Thị Tâm		1/1/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2755	Nguyễn Thị Tân		1/1/1939		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2756	Nguyễn Thị Tân		1/1/1939		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2757	Nguyễn Thị Thái		1/1/1933		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2758	Nguyễn Thị Thái		1/1/1924		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2759	Nguyễn Thị Thâm		1/1/1930		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2760	Nguyễn Thị Theo		1/1/1937		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2761	Nguyễn Thị Thìn		15/5/1933		Thành công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2762	Nguyễn Thị Thìn		1/1/1931		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2763	Nguyễn Thị Thoa		1/1/1936		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2764	Nguyễn Thị Thóc		1/1/1936		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2765	Nguyễn Thị Thuận		17/8/1936		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2766	Nguyễn Thị Thương		1/1/1939		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2767	Nguyễn Thị Thương		1/1/1937		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2768	Nguyễn Thị Tình		1/1/1923		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2769	Nguyễn Thị Trăn		1/1/1937		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2770	Nguyễn Thị Trang		1/1/1938		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2771	Nguyễn Thị Triền		1/1/1932		Thành công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2772	Nguyễn Thị Trinh		1/1/1937		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2773	Nguyễn Thị Túc		1/1/1933		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2774	Nguyễn Thị Tuổi		1/1/1933		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2775	Nguyễn Thị Tuyết		1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2776	Nguyễn Thị Ty		1/1/1939		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2777	Nguyễn Thị Ty		1/1/1938		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2778	Nguyễn Thị Vang		1/1/1938		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2779	Nguyễn Thị Vây		1/1/1929		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2780	Nguyễn Thị Vị		1/1/1932		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2781	Nguyễn Thị Vinh		1/1/1935		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2782	Nguyễn Thị Vy		1/1/1937		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2783	Nguyễn Thị Xuân		1/1/1930		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2784	Nguyễn Thị Y		1/1/1937		Son Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	

2785	Nguyễn Thị Yên		1/1/1937		Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2786	Nguyễn Thị Yên		1/1/1926		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2787	Nguyễn Thiết	12/11/1937			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2788	Nguyễn Trương Dung	1/1/1930			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2789	Nguyễn Văn Bàn	2/3/1937			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2790	Nguyễn Văn Bảy	1/1/1936			Thành công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2791	Nguyễn Văn Bé	1/1/1936			Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2792	Nguyễn Văn Chính	1/1/1932			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2793	Nguyễn Văn Cu	1/1/1940			Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2794	Nguyễn Văn Độ	20/04/1937			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2795	Nguyễn Văn Đô	9/7/1935			Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2796	Nguyễn Văn Giáo	1/1/1933			Thành công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2797	Nguyễn Văn Hai	1/1/1919			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2798	Nguyễn Văn Hân	1/1/1935			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2799	Nguyễn Văn Hệ	1/1/1936			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2800	Nguyễn Văn Hiểu	27/12/1939			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2801	Nguyễn Văn Hồ	1/1/1930			Thành công	NCT đủ 80 trở lên	300	500 tháng 4
2802	Nguyễn Văn Khang	7/6/1935			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2803	Nguyễn Văn Khuê	1/1/1931			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2804	Nguyễn Văn Kỳ	1/1/1931			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2805	Nguyễn Văn Lập	1/1/1930			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2806	Nguyễn Văn Loạn	1/1/1937			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2807	Nguyễn Văn Lợi	18/8/1936			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2808	Nguyễn Văn Mộ	1/1/1940			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2809	Nguyễn Văn Niệm	1/1/1933			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2810	Nguyễn Văn Ôn	9/9/1938			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2811	Nguyễn Văn Phan	1/1/1933			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2812	Nguyễn Văn Phát	1/1/1930			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2813	Nguyễn Văn Phẫu	8/2/1935			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2814	Nguyễn Văn Phòng	3/10/1940			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2815	Nguyễn Văn Phương	1/1/1935			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2816	Nguyễn Văn Quỳ	20/6/1936			Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2817	Nguyễn Văn Ren	1/1/1937			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2818	Nguyễn Văn Tạ	20/7/1938			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500

2819	Nguyễn Văn Thân	1/1/1939			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2820	Nguyễn Văn Thanh	1/1/1932			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2821	Nguyễn Văn Thật	1/1/1937			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2822	Nguyễn Văn Thông	1/1/1930			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2823	Nguyễn Văn Thục	1/1/1928			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2824	Nguyễn Văn Tiếng	1/1/1927			Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2825	Nguyễn Văn Tinh	10/12/1936			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2826	Nguyễn Văn Út	1/1/1939			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2827	Nguyễn Văn Vang	1/1/1927			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2828	Nguyễn Văn Vương	15/5/1939			Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2829	Nguyễn Văn Yên	1/1/1932			Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2830	Nguyễn Văn Yên	4/5/1936			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2831	Nguyễn Vinh	12/12/1933			Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2832	Nguyễn Xuân Bích	5/10/1938			Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2833	Phạm Quốc Túy	24/4/1934			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2834	Phạm Sĩ Phiên	1/1/1935			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2835	Phạm Thị Dĩ		1/1/1935		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2836	Phạm Thị Định		1/1/1938		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2837	Phạm Thị Huệ		1/1/1937		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2838	Phạm Thị Mậu		1/1/1928		Thanh công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2839	Phạm Thị Sửu		1/1/1925		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2840	Phạm Thị Thất		1/1/1931		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2841	Phạm Thị Thơm		1/1/1937		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2842	Phạm Thị Tiếp		1/1/1939		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2843	Phạm Trọng Tư	1/1/1937			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2844	Phạm Văn Quý	4/7/1939			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2845	Phan Văn Luân	25/8/1938			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2846	Phan Văn Thứ	19/8/1939			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2847	Quách Thị Bảy		1/1/1933		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2848	Thạch Thị Sơn		1/1/1932		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2849	Thân Thị Cách		1/1/1938		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2850	Thân Thị Chí		1/1/1939		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2851	Thân Thị Côi		1/1/1932		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2852	Thân Thị Đàm		10/8/1937		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	

2853	Thân Thị Định		1/1/1933		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2854	Thân Thị Đoán		1/1/1939		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2855	Thân Thị Đồng		5/5/1939		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2856	Thân Thị Dũng		1/1/1936		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2857	Thân Thị Hoàng		1/1/1930		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2858	Thân Thị Hợp		1/1/1939		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2859	Thân Thị Liêm		4/9/1939		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2860	Thân Thị Liễu		1/1/1925		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2861	Thân Thị Lựu		1/1/1935		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2862	Thân Thị Nhạc		13/6/1935		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2863	Thân Thị Nhài		1/1/1937		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2864	Thân Thị Nhẫn		1/1/1935		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2865	Thân Thị Nhiên		1/1/1927		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2866	Thân Thị Nhung		10/10/1937		Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2867	Thân Thị Phái		9/2/1937		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2868	Thân Thị Phận		1/1/1925		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2869	Thân Thị Phúc		1/1/1939		Thành Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2870	Thân Thị Thời		1/1/1938		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2871	Thân Thị Thuận		1/1/1935		Nhất Trí	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2872	Thân Thị Truật		1/1/1932		Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2873	Thân Văn Định	14/9/1938			Thống Nhất	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2874	Thân Văn Luân	1/1/1930			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2875	Thân Văn Rý	1/1/1929			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2876	Thân Văn Sốt	1/1/1927			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2877	Thân Văn Trị	3/10/1933			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2878	Tô Văn Lít	1/1/1940			Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	500 tháng 4
2879	Trần Đăng Thắm	20/9/1936			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2880	Trần Đạo	1/1/1939			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2881	Trần Đình Biếng	1/1/1935			Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2882	Trần Đình Thường	5/1/1939			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2883	Trần Hữu Đường	1/1/1930			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2884	Trần Thị Đo		2/6/1937		Chính Nghĩa	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2885	Trần Thị Huệ		1/1/1940		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500
2886	Trần Thị Lớn		1/1/1935		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500

2887	Trần Thị Nhom		1/1/1939		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2888	Trần Thị Niép		1/1/1930		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2889	Trần Thị Thứ		1/1/1930		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2890	Trần Thị Trị		1/1/1934		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2891	Trần Thị Trung		1/1/1940		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2892	Trần Văn Đầu	1/1/1925			Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2893	Trần Văn Long	2/6/1929			Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2894	Trần Văn Mươi	24/1/1938			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2895	Trần Văn Sung	1/1/1936			Hòa Bình	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2896	Trần Văn Trồng	1/1/1939			Đoàn Kết	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2897	Trương Thị Bạ		1/1/1936		Đại Thắng	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2898	Trương Thị Hai		1/1/1939		Thanh Công	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2899	Trương Thị Hạnh		1/1/1937		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2900	Trương Thị Võ		1/1/1936		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2901	Võ Thị Em		1/1/1931		Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2902	Võ Thị Xuân		1/1/1940		Vĩnh Cửu	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2903	Võ Văn Văn	1/1/1938			Thanh Minh	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2904	Vũ Thị Phiên		1/1/1936		Sơn Hà	NCT đủ 80 trở lên	300	1.500	
2905	Bùi Đức Anh Dũng	1/1/2004			Thanh Công	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2906	Cao Nhựt Sương	1/1/2004			Thanh Minh	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2907	Lê Minh Trí	12/10/2011			Chính Nghĩa	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2908	Nguyễn Anh Tú	5/11/2006			Sơn Hà	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2909	Nguyễn Bảo Khôi	10/7/2012			Chính Nghĩa	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2910	Nguyễn Thân Anh Duy	19/8/2005			Đoàn Kết	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2911	Nguyễn Thanh Ngọc Tr	10/10/2011			Hòa Bình	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2912	Nguyễn Thanh Phương	19/4/2005			Hòa Bình	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2913	Nguyễn Tuấn Tam	15/6/2012			Hoà Bình	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2914	Phạm Chánh Trung	17/2/2009			Hòa Bình	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2915	Phạm Ngọc Lan	26/8/2011			Sơn Hà	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2916	Phạm Thị Ngọc Ly		2/10/2006		Sơn Hà	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2917	Trần Quốc Thành	1/1/2006			Nhất Trí	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
2918	Bùi Công Ngoan	1/1/1967			Chính Nghĩa	NKTD BN	600	1.500	
2919	Bùi Quang Hải	28/6/1960			Thanh Công	NKTD BN	600	1.500	
2920	Bùi Thị Xuân Lý		3/6/1963		Vĩnh Cửu	NKTD BN	600	1.500	

2921	Cao Thanh Vân	1/1/1996				Thanh Minh	NKTDVN	600	1.500	
2922	Dương Bá Hùng	1/1/1967				Thanh Minh	NKTDVN	600	1.500	
2923	Dương Văn Cu	1/1/1972				Thanh Minh	NKTDVN	600	1.500	
2924	Giáp Thị Hiền		1/1/1976			Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2925	Hoàng Văn Nam	25/4/1960				Thanh Công	NKTDVN	600	1.500	
2926	Huỳnh Ngọc Thùy Vân		8/11/2000			Hòa Bình	NKTDVN	600	1.500	
2927	Lê Quang Trung Hiếu	11/6/1985				Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2928	Lý Hồng Châu		14/4/1985			Thanh Minh	NKTDVN	600	1.500	
2929	Nguyễn Anh Tiến	1/1/1993				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2930	Nguyễn Đình Hùng	1/1/1966				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2931	Nguyễn Đức Hùng	1/1/1971				Thanh Công	NKTDVN	600	1.500	
2932	Nguyễn Đức Minh	1/1/1970				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2933	Nguyễn Đức Tài	26/9/1993				Chính Nghĩa	NKTDVN	600	1.500	
2934	Nguyễn Đức Vinh	1/1/1986				Đại Thắng	NKTDVN	600	1.500	
2935	Nguyễn Hữu Tỉnh	1/1/2002				Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2936	Nguyễn Minh Đăng	24/5/1987				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2937	Nguyễn Minh Đức	1/1/2003				Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2938	Nguyễn Minh Nguyệt	1/1/1997				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2939	Nguyễn Ngọc Anh	29/7/1980				Đại Thắng	NKTDVN	600	1.500	
2940	Nguyễn Ngọc Anh	1/1/1962				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2941	Nguyễn Ngọc Dũng	1/1/1996				Nhất Trí	NKTDVN	600	1.500	
2942	Nguyễn Phi Toàn	1/1/1999				Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2943	Nguyễn Quang Thảo	15/8/1982				Hòa Bình	NKTDVN	600	1.500	
2944	Nguyễn Quế Anh	12/4/1984				Hòa Bình	NKTDVN	600	1.500	
2945	Nguyễn T Ngọc Bích		1/1/1990			Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2946	Nguyễn T Ngọc Hiền		25/9/1999			Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2947	Nguyễn Tấn Trung	12/10/1992				Nhất Trí	NKTDVN	600	1.500	
2948	Nguyễn Thái Dương	1/1/1989				Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2949	Nguyễn Thành Danh	1/1/1995				Chính Nghĩa	NKTDVN	600	1.500	
2950	Nguyễn Thành Long	1/1/1984				Hoà Bình	NKTDVN	600	1.500	
2951	Nguyễn Thị Duyên		1/1/1969			Sơn Hà	NKTDVN	600	1.500	
2952	Nguyễn Thị Loan		20/7/1970			Hòa Bình	NKTDVN	600	1.500	
2953	Nguyễn Thị Nga		1/1/1963			Thanh Công	NKTDVN	600	1.500	
2954	Nguyễn Thị Nghĩa		1/1/1967			Thống Nhất	NKTDVN	600	1.500	

2955	Nguyễn Thị Ngọc Lan		1/1/1977		Thanh Minh	NK TDBN	600	1.500	
2956	Nguyễn Thị Nguyệt		1/1/1970		Thống Nhất	NK TDBN	600	1.500	
2957	Nguyễn Thị Phương Dung		1/1/1988		Hòa Bình	NK TDBN	600	1.500	
2958	Nguyễn Thị Thùy Dương		5/5/1984		Hòa Bình	NK TDBN	600	1.500	
2959	Nguyễn Trang Sinh	1/1/1962			Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2960	Nguyễn Trọng Huy	1/1/2002			Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2961	Nguyễn Trung Quân	15/10/1998			Hòa Bình	NK TDBN	600	1.500	
2962	Nguyễn Văn Cảnh	1/1/1974			Thanh Công	NK TDBN	600	1.500	
2963	Nguyễn Văn Hoàng	1/1/1961			Hòa Bình	NK TDBN	600	1.500	
2964	Nguyễn Văn Tâm	28/8/1961			Son Hà	NK TDBN	600	1.500	
2965	Nguyễn Văn Thập	1/1/1965			Hoà Bình	NK TDBN	600	1.500	
2966	Nguyễn Văn Thoại	17/7/1979			Hòa Bình	NK TDBN	600	1.500	
2967	Nguyễn Văn Thông	1/1/1960			Thanh Minh	NK TDBN	600	1.500	
2968	Nguyễn Văn Tòa	1/1/1968			Son Hà	NK TDBN	600	1.500	
2969	Nguyễn Văn Triên	1/1/1962			Nhất Trí	NK TDBN	600	1.500	
2970	Nguyễn Vũ Nguyễn	1/1/1999			Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2971	Phạm Hoàng Thủy Vi	20/10/1994	20/10/1994		Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2972	Phạm Thanh Sang		28/12/1985		Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2973	Phạm Thị Hiền		5/4/1961		Thống Nhất	NK TDBN	600	1.500	
2974	Phạm Xuân Tuấn	8/9/1986			Thống Nhất	NK TDBN	600	1.500	
2975	Quách Thị Luyến		6/6/1977		Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2976	Thân Thị Lệ		18/2/1961		Thanh Công	NK TDBN	600	1.500	
2977	Thân Thị Lộc		1/8/1968		Đoàn Kết	NK TDBN	600	1.500	
2978	Thân Thị Nhuận		1/1/1970		Thanh Công	NK TDBN	600	1.500	
2979	Thân Thị Sanh		17/1/1961		Đoàn Kết	NK TDBN	600	1.500	
2980	Thân Trung Can	1/1/1978	1/1/1978		Son Hà	NK TDBN	600	500	tháng 4
2981	Trần Thị Lan		15/3/1969		Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2982	Trần Thị Mỹ Vân		1/1/1984		Chính Nghĩa	NK TDBN	600	1.500	
2983	Trần Thị Ngọc Hiếu		1/1/1984		Son Hà	NK TDBN	600	1.500	
2984	Trương Song Lục	1/9/1984			Vĩnh Cửu	NK TDBN	600	1.500	
2985	Trương Thái Học	1/1/2001			Son Hà	NK TDBN	600	1.500	
2986	Trương Văn Lựm		1/1/1994		Chính Nghĩa	NK TDBN	600	1.500	
2987	Vũ Ngọc Hiếu		8/4/1982		Thanh Minh	NK TDBN	600	1.500	
2988	Bùi Thị Nhật	1/1/1946	1/1/1946		Vĩnh Cửu	NK TDBN là NCT	750	1.500	

2989	Đậu Thị Hóa	1/1/1922	1/1/1922		Vĩnh Cửu	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2990	Đậu Văn Thảo	4/10/1955	4/10/1955		Sơn Hà	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2991	Đỗ Thị Vỹ	1/1/1937	1/1/1937		Đại Thắng	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2992	Đoàn Thị Bồi	7/7/1942	7/7/1942		Chính Nghĩa	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2993	Hồ Văn Ba	1/1/1952	1/1/1952		Đoàn Kết	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2994	Hoàng Anh Khảm	1/1/1949	1/1/1949		Hòa Bình	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2995	Hoàng Văn Dã	30/3/1954	30/3/1954		Thành Công	NKTĐBN là NCT	750	500	tháng 4
2996	Lăng Văn Lạng	1/1/1934	1/1/1934		Đại Thắng	NKTĐBN là NCT	750	500	tháng 4
2997	Lương Thị Chòi	1/1/1936	1/1/1936		Chính Nghĩa	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2998	Nguyễn Đức Minh	1/1/1948	1/1/1948		Sơn Hà	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
2999	Nguyễn Thị Châu	1/1/1937	1/1/1937		Nhất Trí	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3000	Nguyễn Thị Đền	1/1/1932	1/1/1932		Thanh Minh	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3001	Nguyễn Thị Hoàng	1/1/1930	1/1/1930		Vĩnh Cửu	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3002	Nguyễn Thị Hời	1/1/1951	1/1/1951		Thành Công	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3003	Nguyễn Thị Hương	1/1/1929	1/1/1929		Đại Thắng	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3004	Nguyễn Thị Thái	2/3/1940	2/3/1940		Hòa Bình	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3005	Nguyễn Thị Tư	20/3/1936	20/3/1936		Thành Công	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3006	Nguyễn Văn Bình	1/1/1959	1/1/1959		Sơn Hà	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3007	Nguyễn Văn Chiến	1/1/1956	1/1/1956		Chính Nghĩa	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3008	Nguyễn Văn Giá	10/2/1952	10/2/1952		Nhất Trí	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3009	Nguyễn Văn Hành	1/1/1930	1/1/1930		Hòa Bình	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3010	Nguyễn Văn Lãnh	1/1/1937	1/1/1937		Hòa Bình	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3011	Nguyễn Văn Mỹ	25/3/1937	25/3/1937		Thống Nhất	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3012	Nguyễn Văn Tây	1/1/1939	1/1/1939		Hòa Bình	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3013	Thần Thị Hoa	1/1/1954	1/1/1954		Thành Công	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3014	Thần Văn Hòa	18/8/1936	18/8/1936		Nhất Trí	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3015	Trần Quang Chiêu	12/10/1957	12/10/1957		Thanh Minh	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3016	Trần Thị Tươi	1/1/1953	1/1/1953		Thanh Minh	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3017	Trần Văn Điều	1/1/1959	1/1/1959		Thanh Minh	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3018	Trương Văn Nho	1/1/1952	1/1/1952		Chính Nghĩa	NKTĐBN là NCT	750	1.500	
3019	Thần Thị Sinh		1/1/1921		Đoàn Kết	NKTĐBN là NCT	750	500	tháng 4
3020	Bùi Nguyễn Anh Thy	27/7/2011	27/7/2011		Sơn Hà	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3021	Đinh Lê Hoài Thương	6/12/2011	6/12/2011		Vĩnh Cửu	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3022	Lăng Huy Vũ	9/8/2014	9/8/2014		Đại Thắng	NKTN là trẻ em	600	1.500	

3023	Lục Nguyễn Viết Lộc	16/10/2010	16/10/2010		Thống Nhất	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3024	Nguyễn Gia Khiêm	15/11/2006	15/11/2006		Hòa Bình	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3025	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	14/7/2011	14/7/2011		Sơn Hà	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3026	Nguyễn Nhật Thiên	6/2/2017	6/2/2017		Hòa Bình	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3027	Nguyễn Tấn Tài	26/10/2008	26/10/2008		Hòa Bình	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3028	Nguyễn Thị Anh Thư	11/7/2009	11/7/2009		Nhất Trí	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3029	Nguyễn Tiến Hoàng	10/2/2004	10/2/2004		Hòa Bình	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3030	Phạm Mai Hương Chi	1/3/2006	1/3/2006		Thống Nhất	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3031	Phạm Ngọc Lan	31/10/2008	31/10/2008		Sơn Hà	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3032	Phạm Ngọc Quỳnh Giai	22/11/2014	22/11/2014		Sơn Hà	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3033	Phạm Thanh Nhã	5/1/2017	5/1/2017		Thành Công	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3034	Phạm Tuấn Anh	9/8/2016	9/8/2016		Thanh Minh	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3035	Quách Văn Thắm	1/1/2005	1/1/2005		Thanh Minh	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3036	Thân Ngọc Trúc Ly	7/9/2011	7/9/2011		Đoàn Kết	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3037	Thân Phạm Thiên Phúc	12/4/2017	12/4/2017		Đoàn Kết	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3038	Thân Tiến Đạt	3/1/2014	3/1/2014		Đoàn Kết	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3039	Trần Minh Thư	30/1/2004	30/1/2004		Vĩnh Cửu	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3040	Trần Minh Trường	24/3/2012	24/3/2012		Hòa Bình	NKTN là trẻ em	600	1.500	
3041	Dương Hùng Sơn	1/1/1966	1/1/1966		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3042	Dương T Tuyết Mai	30/3/1987	30/3/1987		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500	
3043	Dương Thị Thủy Nga	11/10/1992	11/10/1992		Thống Nhất	NKTN	450	1.500	
3044	Hồ Lý Tín	1/1/1982	1/1/1982		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3045	Hoàng Xuân Phước	2/1/1993	2/1/1993		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3046	Lăng T Thuỷ Dương	1/1/1989	1/1/1989		Đại Thắng	NKTN	450	1.500	
3047	Lê Cẩm Nhung	1/1/1997	1/1/1997		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500	
3048	Lê Gia Huyền	22/10/1980	22/10/1980		Thành Công	NKTN	450	1.500	
3049	Lê T Mỹ Dung	31/5/1978	31/5/1978		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500	
3050	Nguyễn Anh Tiến	7/4/1989	7/4/1989		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3051	Nguyễn Bảo Trọng	18/9/1999	18/9/1999		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3052	Nguyễn Chính Trục	3/8/1993	3/8/1993		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3053	Nguyễn Đình Khoa	25/1/1993	25/1/1993		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3054	Nguyễn Đình Tây Đức	1/1/1992	1/1/1992		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3055	Nguyễn Đình Trung	3/12/1968	3/12/1968		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3056	Nguyễn Đức Hòa	25/9/2002	25/9/2002		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	

3057	Nguyễn Dương Minh Phương	2/9/1996	2/9/1996		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3058	Nguyễn Hoàng Long	2/10/1999	2/10/1999		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3059	Nguyễn Hoàng Mai Vy	6/10/2001	6/10/2001		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500
3060	Nguyễn Huy Tứ	24/11/1966	24/11/1966		Đại Thắng	NKTN	450	1.500
3061	Nguyễn Lam Trường	12/11/2000	12/11/2000		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3062	Nguyễn Minh Hoàng	1/8/1983	1/8/1983		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500
3063	Nguyễn Minh Hưng	24/4/1973	24/4/1973		Thanh Minh	NKTN	450	1.500
3064	Nguyễn Minh Pháp	1/1/1993	1/1/1993		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500
3065	Nguyễn Minh Thuận	1/1/1992	1/1/1992		Thanh Minh	NKTN	450	1.500
3066	Nguyễn Minh Tiến	17/9/2000	17/9/2000		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3067	Nguyễn Ngọc Tào	10/8/1973	10/8/1973		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3068	Nguyễn Nhứt Tiên	1/1/1985	1/1/1985		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500
3069	Nguyễn Quốc Huy	30/9/1982	30/9/1982		Thành Công	NKTN	450	1.500
3070	Nguyễn Song Hương	17/1/2003	17/1/2003		Nhất Trí	NKTN	450	1.500
3071	Nguyễn T Thu Lan	15/3/1969	15/3/1969		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3072	Nguyễn T Xuân Hương	1/1/1986	1/1/1986		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500
3073	Nguyễn Thành Lâm	14/5/1990	14/5/1990		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3074	Nguyễn Thành Trung	1/1/1992	1/1/1992		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3075	Nguyễn Thị Cẩm Thư	30/9/2002	30/9/2002		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500
3076	Nguyễn Thị Hiền	25/6/1976	25/6/1976		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3077	Nguyễn Thị Hoan	1/1/1967	1/1/1967		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3078	Nguyễn Thị Hồng Liên	1/11/1997	1/11/1997		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500
3079	Nguyễn Thị Mỹ Thuyê	30/10/1995	30/10/1995		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3080	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	20/2/1980	20/2/1980		Đại Thắng	NKTN	450	1.500
3081	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	22/12/1971	22/12/1971		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3082	Nguyễn Thị Nữ	20/8/1979	20/8/1979		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3083	Nguyễn Thị Thanh Hà	1/1/1965	1/1/1965		Nhất Trí	NKTN	450	1.500
3084	Nguyễn Thị Thanh Hân	10/9/1995	10/9/1995		Thanh Minh	NKTN	450	1.500
3085	Nguyễn Thị Thanh Tâm	1/1/1964	1/1/1964		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3086	Nguyễn Thị Thu Hương	19/5/1970	19/5/1970		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3087	Nguyễn Thị Trang	5/2/1975	5/2/1975		Thành Công	NKTN	450	1.500
3088	Nguyễn Văn Đức	20/5/1983	20/5/1983		Hòa Bình	NKTN	450	1.500
3089	Nguyễn Văn Lưu	1/1/1963	1/1/1963		Sơn Hà	NKTN	450	1.500
3090	Nguyễn Văn May	15/2/1960	15/2/1960		Hòa Bình	NKTN	450	1.500

3091	Nguyễn Văn Phương	1/1/1984	1/1/1984		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3092	Nguyễn Văn Quý	1/1/1968	1/1/1968		Nhất Trí	NKTN	450	1.500	
3093	Nguyễn Văn Thành	1/12/1973	1/12/1973		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3094	Nguyễn Văn Toàn	10/6/1967	10/6/1967		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3095	Nguyễn Viết Vĩnh	12/8/1962	12/8/1962		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3096	Nguyễn Xuân Quang	14/8/1996	14/8/1996		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3097	Nguyễn Y Văn	20/1/1986	20/1/1986		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3098	Phạm Minh Quang	1/1/1974	1/1/1974		Thanh Minh	NKTN	450	1.500	
3099	Phạm Quang Minh	28/3/1965	28/3/1965		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3100	Phạm Quốc Cường	18/8/1989	18/8/1989		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500	
3101	Phạm Thị Ánh Nguyệt	5/9/1980	5/9/1980		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3102	Phạm Thị Hòa	10/6/1985	10/6/1985		Thanh Công	NKTN	450	1.500	
3103	Phạm Thị Mỹ Dung	23/9/1961	23/9/1961		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3104	Thân Mạnh Thao	3/7/1983	3/7/1983		Đoàn Kết	NKTN	450	1.500	
3105	Thân Thị Len	20/2/1970	20/2/1970		Thanh Công	NKTN	450	1.500	
3106	Thân Thị Luyện	23/12/1963	23/12/1963		Thanh Công	NKTN	450	1.500	
3107	Thân Thị Tành	15/1/1967	15/1/1967		Đoàn Kết	NKTN	450	1.500	
3108	Thân Trọng Anh	7/12/1972	7/12/1972		Đoàn Kết	NKTN	450	1.500	
3109	Trần Đình Thảo	10/1/1970	10/1/1970		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3110	Trần Duy Tân	1/1/1983	1/1/1983		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3111	Trần Kim Thủy	1/1/1980	1/1/1980		Thanh Minh	NKTN	450	1.500	
3112	Trần Thanh Tú	10/1/1981	10/1/1981		Sơn Hà	NKTN	450	1.500	
3113	Trần Thị Thái Vân	1/1/1970	1/1/1970		Đoàn Kết	NKTN	450	1.500	
3114	Trần Thị Út	1/1/1972	1/1/1972		Hòa Bình	NKTN	450	1.500	
3115	Trần Văn Minh	1/1/1965	1/1/1965		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3116	TRẦN Văn Sinh	3/3/1962	3/3/1962		Vĩnh Cửu	NKTN	450	1.500	
3117	Trần Văn Tốt	7/12/1960	7/12/1960		Chính Nghĩa	NKTN	450	1.500	
3118	Võ Văn Đại	9/4/1960	9/4/1960		Thanh Minh	NKTN	450	1.500	
3119	Vũ Thị Hoàng Mai	26/1/1977	26/1/1977		Thanh Công	NKTN	450	1.500	
3120	Hồ Đại Hải	1/1/1959	1/1/1959		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3121	Lăng Thị Chín	10/4/1948	10/4/1948		Đại Thắng	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3122	Lê Đình Thái	1/1/1959	1/1/1959		Thanh Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3123	Lê Thị Nhất	1/1/1959	1/1/1959		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3124	Lê Thị Thơm	1/1/1947	1/1/1947		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	

3125	Nguyễn Chính Lâm	9/9/1952	9/9/1952		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3126	Nguyễn Đức Hạnh	1/1/1959	1/1/1959		Sơn Hà	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3127	Nguyễn Ngọc Khánh	15/12/1951	15/12/1951		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3128	Nguyễn Quang Tập	18/6/1957	18/6/1957		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3129	Nguyễn Sỹ Diễm	30/5/1953	30/5/1953		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3130	Nguyễn Thị Cầm	1/1/1939	1/1/1939		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3131	Nguyễn Thị Cầm	1/1/1939	1/1/1939		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3132	Nguyễn Thị Hào	1/1/1928	1/1/1928		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3133	Nguyễn Thị Hương	1/1/1954	1/1/1954		Sơn Hà	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3134	Nguyễn Thị Huyền	1/1/1958	1/1/1958		Sơn Hà	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3135	Nguyễn Thị Kiên	1/1/1918	1/1/1918		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3136	Nguyễn Thị Liên	2/8/1951	2/8/1951		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3137	Nguyễn Thị Mai	3/9/1956	3/9/1956		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3138	Nguyễn Thị Thanh	1/1/1956	1/1/1956		Sơn Hà	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3139	Nguyễn Thị Xuyên	1/1/1934	1/1/1934		Thống Nhất	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3140	Nguyễn Trung Thông	10/8/1958	10/8/1958		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3141	Nguyễn Văn Bá	1/1/1958	1/1/1958		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3142	Nguyễn Văn Bái	1/1/1937	1/1/1937		Thống Nhất	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3143	Nguyễn Văn Bảy	4/4/1946	4/4/1946		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3144	Nguyễn Văn Cấn	1/1/1950	1/1/1950		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3145	Nguyễn Văn Chanh	1/1/1930	1/1/1930		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3146	Nguyễn Văn Cường	1/1/1952	1/1/1952		Vĩnh Cửu	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3147	Nguyễn Văn Điều	1/1/1950	1/1/1950		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3148	Nguyễn Văn Giác	1/1/1958	1/1/1958		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3149	Nguyễn Văn Hải	20/4/1952	20/4/1952		Thống Nhất	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3150	Nguyễn Văn Hải	1/1/1957	1/1/1957		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3151	Nguyễn Văn Hóa	1/7/1953	1/7/1953		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3152	Nguyễn Văn Long	4/6/1958	4/6/1958		Sơn Hà	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3153	Nguyễn Văn Lưu	10/5/1959	10/5/1959		Thống Nhất	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3154	Nguyễn Văn Quý	1/1/1938	1/1/1938		Thanh Minh	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3155	Nguyễn Văn Quyền	1/1/1957	1/1/1957		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3156	Nguyễn Văn San	5/5/1935	5/5/1935		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3157	Nguyễn Văn Sợi	10/2/1949	10/2/1949		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500
3158	Nguyễn Văn Tân	1/1/1958	1/1/1958		Hòa Bình	NKTN là người cao tuổi	600	1.500

3159	Phạm Hiền Lương	9/6/1959	9/6/1959		Thống Nhất	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3160	Phạm Thị Năm	1/1/1946	1/1/1946		Son Ha	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3161	Phạm Văn Học	1/1/1959	1/1/1959		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3162	Phạm Văn Thuy	1/1/1947	1/1/1947		Đại Thắng	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3163	Quách Văn Chiến	1/1/1937	1/1/1937		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3164	Thân Thị Nhan	1/1/1941	1/1/1941		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3165	Thân Thị Sỹ	1/1/1928	1/1/1928		Đoàn Kết	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3166	Thân Thị Tiến	1/12/1956	1/12/1956		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3167	Thân Văn Trị	17/5/1956	17/5/1956		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3168	Trần Thị Lập	1/1/1953	1/1/1953		Thành Công	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3169	Trần Văn Sức	1/1/1939	1/1/1939		Vinh Cửu	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3170	Trương Văn Đáp	1/1/1946	1/1/1946		Đại Thắng	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3171	Võ Thị Đồng	1/1/1942	1/1/1942		Chính Nghĩa	NKTN là người cao tuổi	600	1.500	
3172	Nguyễn Văn Nghĩa	1955		272520734	Ấp Bà Trường	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ 60 tuổi đến 80 tuổi	450	1.500	
3173	Phạm Thị Mơ		1954	270216395	Ấp Vũng Gấm	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ 60 tuổi đến 80 tuổi	450	1.500	
3174	Nguyễn Văn Đức	1933			Ấp Bà Trường	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ 60 tuổi đến 80 tuổi	450	1.500	
3175	Nguyễn Văn Năm	1946			Ấp Vũng Gấm	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ 60 tuổi đến 80 tuổi	450	1.500	
3176	Bạch Thị Sai		1938	270264296	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3177	Bùi Tá	1935		270283959	Ấp Bầu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3178	Bùi Văn Đức	1938	1938		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3179	Cao Văn Kiếm	1937	1937	270303626	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3180	Châu Thị Hai		1938		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3181	Châu Thị Lén		1940		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3182	Dặng Thị Kìa		1935		Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3183	Đặng Văn Thuận	1935	1935	272138915	Ấp Giới Thành	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3184	Đào Đình Biên	1931	1931		Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3185	Đào Thị Khánh		1938		270283283	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3186	Đoàn Minh Lợi	1940				Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3187	Đỗ Thị Bảy		1930			Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3188	Đỗ Văn Giang	1940			270282407	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3189	Đỗ Văn Trung	1930			270303301	Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3190	Dương Thị Tứ		1938		270303057	Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3191	Dương Văn Việt	1939				Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3192	Hồ Thị Miến		1937		270283263	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3193	Hồ Thị Ngà		1939			Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3194	Hồ Thị Ngọc		1934			Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3195	Hồ Thị Xì		1934			Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3196	Hồ Văn Châu	1938				Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3197	Hồ Văn Ký	1933			270282264	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3198	Hồ Văn Ngọc	1933				Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3199	Hồ Văn Xuân	1933				Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3200	Hoàng văn Thuyết	1939				Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3201	Huỳnh Thị Đối		1937			Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3202	Huỳnh Văn Khương	1927				Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3203	Huỳnh Thị Ngà		1940		270303094	Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3204	Huỳnh văn Dấu	1930				Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3205	Huỳnh Văn Mãi	1937				Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3206	Huỳnh Văn Non	1930				Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3207	Huỳnh Văn Tám	1931			270301447	1/1-tổ 25 Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3208	Lê Thị Chung		1937		270283454	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3209	Lê Thị Cúc		1932		272652785	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3210	Lê Thị Đặng		1935			Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3211	Lê Thị Đen		1925			Áp Bà Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3212	Lê Thị Ghinh		1933			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3213	Lê Thị Hát		1940			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3214	Lê Thị Hoàng		1937		270283435	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3215	Lê Văn Kiệt	1939				Áp Vững Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500

3216	Lê Thị Lệ		1940		Ấp Giới Thanh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3217	Lê Thị Mà		1939		Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3218	Lê Thị Nốt		1939		Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3219	Lê Thị Téo		1909		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3220	Lê Thị Thiệt		1934		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3221	Lê Văn Đào	1929			Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3222	Lê Văn Tâm	1933			Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3223	Lê Văn Tấn	1939			Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3224	Mai Thị Hải		1937		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3225	Mai Thuận Nhi	1930		270303038	Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3226	Ngô Văn Năm	1938		270630242	Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3227	Nguyễn Hữu Phòng	1935			Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3228	Nguyễn Ngọc Lợi	1933		270303441	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3229	Nguyễn Quang Hiệp	1933			Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3230	Nguyễn Thị Á		1934		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3231	Nguyễn Thị Anh		1934		Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3232	Nguyễn Thị Bảy		1927		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3233	Nguyễn Thị Bé		1940	270282388	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3234	Nguyễn thị Chi		1939		Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3235	Nguyễn Thị Chín		1933		Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3236	Nguyễn Thị Chuối		1933	270283093	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3237	Nguyễn Thị Dế		1937	270303244	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3238	Nguyễn Thị Dung		1935		Ấp Giới Thanh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3239	Nguyễn Thị Lệ		1934		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3240	Nguyễn Thị Em		1939		Ấp Vững Gắm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3241	Nguyễn Thị Hoi		1935	270219819	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3242	Nguyễn Thị Khoảnh		1940	270813140	Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3243	Nguyễn Thị Kim Liêm		1935		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3244	Nguyễn Thị Lâu		1929		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3245	Nguyễn Thị Lôi		1939	270282371	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3246	Nguyễn Thị Mão		1928	270282310	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3247	Nguyễn thị Mười	1937			Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3248	Nguyễn Thị mỹ	1940		270303523	Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3249	Nguyễn Thị Năm	1939			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3250	Nguyễn Thị Ngân	1937		270303148	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3251	Nguyễn Thị Ngát	1936			Áp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3252	Nguyễn thị Như	1937			Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3253	Nguyễn Thị Ôn	1938		270824224	Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3254	Nguyễn Thị phước	1939			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3255	Nguyễn Thị Sáu	1937		270283392	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3256	Nguyễn Thị Thảo	1929		270283124	Áp Quới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3257	Nguyễn Thị Thề	1935			Áp Quới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3258	Nguyễn Thị Tiên	1934			Áp Quới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3259	Nguyễn Văn Ba	1935			Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3260	Nguyễn văn Bảo	1932			Áp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3261	Nguyễn Văn Bảy	1935		270283864	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3262	Nguyễn Văn Diêu	1931		270283083	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3263	Nguyễn Văn Đức	1929		270283055	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3264	Nguyễn Văn Đực	1930		270283736	Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3265	Nguyễn Văn Giao	1937		270303403	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3266	Nguyễn Văn Lúc	1938		270283187	Áp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3267	Nguyễn Văn Nhon	1930		270303090	Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3268	Nguyễn Văn Thành	1933			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3269	Nguyễn Văn Tre	1937		270283260	Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3270	Nguyễn Văn Trừ	1935			Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3271	Nguyễn Văn Yển	1933			Áp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3272	Phạm Cẩm	1933		270283963	Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3273	Phạm Thị Ba	1940			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3274	Phạm Thị Đàm	1935		270283727	Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3275	Phạm Thị Đi	1933			Áp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3276	Phạm Thị Đò	1935			Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3277	Phạm Thị Ôm	1934			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500

3278	Phạm Thị Su		1937		Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3279	Phạm Thị Tư		1929		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3280	Phạm Thị Bén		1937	270283349	Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3281	Phạm văn Diên	1931			Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3282	Phạm Thị Miếng		1936		Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3283	Phan Thị Hiền		1929	270303044	Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3284	Quan Văn Lưu	1924			Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3285	Thái Thị Châu		1940		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3286	Thái Văn Lôi		1936		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3287	Tô Thị Ba		1932		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3288	Trần Thị Bi		1933	270282939	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3289	Trần Thị Diệp		1930	270283035	Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3290	Trần Thị Dương		1937		Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3291	Trần Thị Khuê		1934		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3292	Trần Thị Kiều		1935		Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3293	Trần Thị Liễu		1938		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3294	Trần Thị Nữ		1936		Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3295	Trần Thị Nùng		1940	270284194	Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3296	Trần Thị Rẫy		1919		Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3297	Trần Thị Tuất		1934	270283831	Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3298	Trần Văn Diên	1935			Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3299	Trần Văn Đọt	1934		270283699	Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3300	Trần Văn Nghiê	1927			Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3301	Trần Văn Nghiêm	1934		270283394	Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3302	Trần Văn Nhút	1937			Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3303	Trần Văn Thành	1931			Ấp Vũng Gấm	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3304	Trần Văn Tung	1933			Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3305	Trương Thị Đê		1937		Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3306	Trương Thị Rạm		1938	270283263	Ấp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3307	Vô Văn Danh	1938		270283336	Ấp Bàu Bông	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3308	Vô Thị Thương		1938		Ấp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3309	Võ Thị Tư		1933		Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3310	Võ Văn Hải	1936		270283684	Áp Giới Thạnh	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3311	Võ Văn Năm	1932			Áp Bà Trường	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3312	Bùi Đăng Khoa	2017		270283542	Áp Bà Trường	NKTDVN là trẻ em	750	1.500	
3313	Châu Dương Khang	2015			Áp Bà Trường	NKTDVN là trẻ em	750	1.500	
3314	Ng Ngọc Như Huỳnh		2007		Áp Bà Trường	NKTDVN là trẻ em	750	1.500	
3315	Nguyễn Tuấn An	2013			Áp Vũng Gấm	NKTDVN là trẻ em	750	1.500	
3316	Phạm Thị Như Huỳnh		2009		Áp Vũng Gấm	NKTDVN là trẻ em	750	1.500	
3317	Bùi Văn Cu	1966			Áp Giới Thạnh	NKTDVN	600	1.500	
3318	Đỗ Minh Phong	1968		272537748	Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3319	Đỗ Nguyễn Bảo Trân		2002	270718550	Áp Vũng Gấm	NKTDVN	600	1.500	
3320	Đỗ Xuân Bách	1986			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3321	Dương Quang Hình	1970		272520682	Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3322	Dương Thị Hồng Như		1967		Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3323	Dương Văn Cẩm	1992			Áp Giới Thạnh	NKTDVN	600	1.500	
3324	Huỳnh Phước Thịnh	1984			Áp Vũng Gấm	NKTDVN	600	1.500	
3325	Huỳnh T Kim Kiều		1984		Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3326	Huỳnh T Đắc Cẩm		1978		Áp Vũng Gấm	NKTDVN	600	1.500	
3327	Huỳnh Thị Sáu		1969		Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3328	Huỳnh Văn Ba	1963			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3329	Huỳnh Văn Tám	1973			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3330	Lê Thị Lộc		1981	272520701	Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3331	Mai Lệ Huỳnh		1977		Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3332	Nguyễn Minh Hiếu	1986			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3333	Nguyễn T Ngọc Hân		1996		Áp Quới Thạnh	NKTDVN	600	1.500	
3334	Nguyễn Thanh Tuyền		1994		Áp Vũng Gấm	NKTDVN	600	1.500	
3335	Nguyễn Thị Lan		1973		Áp Quới Thạnh	NKTDVN	600	1.500	
3336	Nguyễn Văn Bình	1961			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3337	Nguyễn Văn Hân	1973			Áp Bà Trường	NKTDVN	600	1.500	
3338	Nguyễn Vĩnh trường		1988	271658545	Áp Vũng Gấm	NKTDVN	600	1.500	
3339	Phạm Văn Hòa	1969			Áp Quới Thạnh	NKTDVN	600	1.500	

3340	Phạm Văn Bình	1960			Ấp Bà Trường	NKTD BN	600	1.500	
3341	Nguyễn Thị Đẹp	1986		272055546	Ấp Bà Trường	NKTD BN	600	1.500	
3342	Nguyễn Văn Thán	1975		270888153	Ấp Quới Thạnh	NKTD BN	600	1.500	
3343	Nguyễn Văn Te	1964		270282398	Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3344	Đặng văn chữ	1959			Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3345	Đặng Văn Nghĩa	1945			Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3346	Hồ Thị Sơn		1930	270283098	Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3347	Lê Văn Chính	1952			Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3348	Nguyễn văn Thảo	1959			Ấp Bà Trường	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3349	Trần Thị Uyên		1930	270282425	Ấp Vũng Gấm	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3350	Trần Thị Xuân		1952		Ấp Vũng Gấm	NKTD BN là NCT	750	1.500	
3351	Lê Dương Thanh Trúc	2015			Ấp Bà Trường	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
3352	Lê Ngọc Sang	2008			Ấp Bà Trường	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
3353	Tôn Thị Thu Hằng		2004		Ấp Bà Trường	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
3354	Tổng Duy Tân	2009			Ấp Bà Trường	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
3355	Trương Thái Tú	2007			Ấp Vũng Gấm	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
3356	Dương Thị Hậu		1980		Ấp Bà Bông	NKTD BN	450	1.500	
3357	Dương Văn Tâm	1977			Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3358	Lê văn Lung	1966			Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3359	Nguyễn Đức Tùng	1979		271932530	Ấp Giới Thạnh	NKTD BN	450	1.500	
3360	Nguyễn Hoàng Thanh	1980			Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3361	Nguyễn Khắc Quý	1978		271375169	Ấp Giới Thạnh	NKTD BN	450	1.500	
3362	Nguyễn Minh Tuấn	1983			Ấp Vũng Gấm	NKTD BN	450	1.500	
3363	Nguyễn Thị Thu Thủy		1993		Ấp Vũng Gấm	NKTD BN	450	1.500	
3364	Nguyễn Văn Hiệp	1969			Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3365	Nguyễn Văn Khanh	1968			Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3366	Phạm Thị Mỹ Tiên		1982		Ấp Vũng Gấm	NKTD BN	450	1.500	
3367	Trần Thị Nga		1968		Ấp Bà Trường	NKTD BN	450	1.500	
3368	Trương Nhật cảm Tiên		1996		Ấp Giới Thạnh	NKTD BN	450	1.500	
3369	Trương Thị tám		1996		Ấp Giới Thạnh	NKTD BN	450	1.500	

3370	Vân Tấn Sạch	1968			Áp Vũng Gấm	NKTDĐN	450	1.500	
3371	Vũ văn Toán	1965			Áp Bà Trường	NKTDĐN	450	1.500	
3372	Huỳnh Thị Gọn		1941	272652786	Áp Bà Trường	NKTDĐN là NCT	600	1.500	
3373	Ngô Văn Đợi	1942			Áp Bà Trường	NKTDĐN là NCT	600	1.500	
3374	Nguyễn Văn Mừng	1934			Áp Giới Thạnh	NKTDĐN là NCT	600	1.500	
3375	Tô Kim Phụng		1941		Áp Bà Trường	NKTDĐN là NCT	600	1.500	
3376	Nguyễn Minh Thuận	13/6/2007			Áp Bến Cam	Trẻ em từ 4 tuổi đến dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
3377	Thái Ngọc Tường Vy		29/11/2009		Áp Chợ	Trẻ em từ 4 tuổi đến dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
3378	Võ Ngọc Thiên Bảo	24/9/2004			Áp Bến Sắn	Trẻ em từ 4 tuổi đến dưới 16 tuổi ko có nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
3379	Bùi Phước Vạn	1/1/1936			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3380	Bùi Tấn Quang	1/1/1940			Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3381	Bùi Tấn Văn	1/1/1938			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3382	Bùi Thị Ba		1/1/1936		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3383	Bùi Thị Hai		1/1/1935		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3384	Bùi Thị Lành		1/1/1927		Áp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3385	Bùi Thị Ré		1/1/1939		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3386	Bùi Thị Tư		1/1/1936		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3387	Bùi Văn Bằng		1/1/1929		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3388	Bùi Văn Mãng		1/1/1930		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3389	Cao Ngà		1/1/1933		Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3390	Cao Thị Tư		1/1/1938		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3391	Dặng Thị Rờ		1/1/1935		Áp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3392	Đào Minh Nguyệt	1/1/1940			Áp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3393	Đào Thị Tạng		1/1/1931		Áp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3394	Đào Thị Tốt		1/1/1939		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3395	Đoàn Minh Tâm	6/6/1936			Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3396	Đoàn Văn Nhĩ	1/1/1928			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3397	Đoàn Văn Rê	1/1/1932			Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3398	Đoàn Văn Sừa	2/12/1938			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3399	Đổng Thị Dư		1/1/1936	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3400	Đổng Thị Sầu		11/12/1938	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3401	Đổng Văn Bông	1/1/1938		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3402	Dương Thị Bao		1/1/1940	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3403	Dương Thị Đảo		1/1/1939	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3404	Dương Văn Tư	1/1/1938		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3405	Hà Thị Tròn		1/1/1925	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3406	Hồ Thị Nào		27/11/1937	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3407	Hồ Văn Phước	15/1/1936		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3408	Hoàng Thị Lor		1/1/1937	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3409	Hứa Thị Huệ		1/1/1930	Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3410	Hứa Văn Kiến	1/1/1938		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3411	Hứa Văn Tây	1/1/1940		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3412	Huỳnh Công Danh	2/5/1939		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3413	Huỳnh Thị Chiến		1/1/1938	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3414	Huỳnh Thị Chín		1/12/1939	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3415	Huỳnh Thị Chính		1/1/1938	Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3416	Huỳnh Thị Do		1/6/1934	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3417	Huỳnh Thị Lang		1/1/1939	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3418	Huỳnh Thị Rõ	01/01/1940		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3419	Huỳnh Thị Vạn		1/1/1935	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3420	Huỳnh Văn Út	1/8/1939		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3421	Lê Thị Bảy		1/1/1930	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3422	Lê Thị Hạnh		1/1/1939	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3423	Lê Thị Hoa		1/1/1927	Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3424	Lê Thị Kim Anh		1/1/1937	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3425	Lê Thị Lạt		1/1/1929	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3426	Lê Thị Nghinh		1/1/1937	Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3427	Lê Thị Phần		1/1/1925	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3428	Lê Thị Su		1/1/1934	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3429	Lê Thị Thàng		1/1/1935	Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3430	Lê Thị Thỉnh		1/1/1936	Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3431	Lê Thị Trâm		1/1/1940	Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3432	Lê Thị Vời		1/1/1938	Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3433	Lê Văn Châu	25/2/1933			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3434	Lê Văn Đây	1/1/1935			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3435	Lê Văn Khá	1/1/1931			Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3436	Lê Văn Ri	18/7/1939			Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3437	Lý Văn Ni	7/6/1937			Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3438	Mã Thị Lùng		1/1/1930		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3439	Mã Thị Mối		1/1/1938		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3440	Mã Thị Ngâu		1/1/1932		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3441	Mã Thị Tây		01/01/1934		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3442	Mã Thị Thầu		01/01/1937		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3443	Mã Thị Thuồng		01/01/1932		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3444	Mã Văn Đanh	1/1/1937			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3445	Mã Văn Khảm	8/12/1935			Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3446	Mã Văn Thiêm	1/1/1930			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3447	Mai Thị Đề		1/1/1939		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3448	Ngô Văn Hương	1/1/1940			Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3449	Nguyễn Đăng Thành	2/2/1937			Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3450	Nguyễn Minh Nguyệt	1/1/1938			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3451	Nguyễn Minh Tử	14/7/1935			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3452	Nguyễn Ngọc Châu	1/1/1938			Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3453	Nguyễn Thị A		1/1/1931		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3454	Nguyễn Thị Ba		1/1/1932		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3455	Nguyễn Thị Bé		10/4/1939		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3456	Nguyễn Thị Bền		1/1/1938		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3457	Nguyễn Thị Bích		13/9/1939		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3458	Nguyễn Thị Bông		1/1/1936		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3459	Nguyễn Thị Chàng		1/8/1934		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3460	Nguyễn Thị Cơ		1/1/1938		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3461	Nguyễn Thị Đáp		1/1/1940		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3462	Nguyễn Thị Ga		1/1/1935		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3463	Nguyễn Thị Gán		1/1/1937		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3464	Nguyễn Thị Giã		1/1/1940		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3465	Nguyễn Thị Giúp		1/1/1932		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
3466	Nguyễn Thị Hai		1/1/1940		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500

3467	Nguyễn Thị Hạnh		1/1/1929		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3468	Nguyễn Thị Hậu		1/1/1932		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3469	Nguyễn Thị Hòa		1/1/1935		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3470	Nguyễn Thị Kha		1/1/1938		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3471	Nguyễn Thị Khuê		1/1/1937		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3472	Nguyễn Thị Lưu		1/1/1935		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3473	Nguyễn Thị Mười		1/1/1929		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3474	Nguyễn Thị Mỹ		1/1/1936		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3475	Nguyễn Thị Năm		1/1/1940		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3476	Nguyễn Thị Năm		1/1/1935		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3477	Nguyễn Thị Ngọt		1/1/1935		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3478	Nguyễn Thị Ngưu		1/1/1936		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3479	Nguyễn Thị Nhan		1/1/1930		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3480	Nguyễn Thị Nhân		1/1/1928		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3481	Nguyễn Thị Ni		1/1/1935		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3482	Nguyễn Thị No		1/1/1927		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3483	Nguyễn Thị Nữ		1/1/1931		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3484	Nguyễn Thị Ôm		1/1/1930		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3485	Nguyễn Thị Quốc		1/1/1940		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3486	Nguyễn Thị Sâm		1/1/1935		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3487	Nguyễn Thị Sáu		1/1/1932		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3488	Nguyễn Thị Sáu		1/1/1926		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3489	Nguyễn Thị Tại		1/1/1938		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3490	Nguyễn Thị Tám		1/1/1929		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3491	Nguyễn Thị Thuận		1/1/1939		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3492	Nguyễn Thị Triều		1/1/1936		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3493	Nguyễn Thị Truyen		1/1/1935		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3494	Nguyễn Thị Tư		1/1/1934		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3495	Nguyễn Thị Xông		1/1/1932		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3496	Nguyễn Văn Ba		1/1/1930		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3497	Nguyễn Văn Diêu		1/1/1940		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3498	Nguyễn Văn Đường		20/3/1930		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3499	Nguyễn Văn Lộ		1/1/1934		Ấp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3500	Nguyễn Văn Mạo		1/1/1925		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3501	Nguyễn Văn No	1/1/1934			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3502	Nguyễn Văn Phái	5/10/1939			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3503	Nguyễn Văn Phục	1/1/1938			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3504	Nguyễn Văn Quân	1/1/1931			Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3505	Nguyễn Văn Quyền	1/1/1938			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3506	Nguyễn Văn Sát	1/1/1935			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3507	Nguyễn Văn Siêm	1/1/1940			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3508	Nguyễn Văn Tân	10/7/1933			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3509	Nguyễn Văn Thêm	1/1/1940			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3510	Nguyễn Văn Tra	1/1/1938			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3511	Nguyễn Văn Tri	1/1/1935			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3512	Nguyễn Văn Tư	1/1/1926			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.000	Chết 08/5/2020
3513	Nguyễn Văn Tư	1/1/1937			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3514	Nguyễn Văn Vinh	10/02/1940			Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3515	Phạm Thị Bé		23/5/1939		Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3516	Phạm Thị Bé		1/1/1933		Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3517	Phạm Văn Thành	7/6/1929			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3518	Phạm Văn Thường	1/1/1935			Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3519	Phan Thành Long	1/1/1940			Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3520	Phan Thị Bền		1/1/1938		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3521	Phan Thị Bông		1/1/1939		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3522	Phan Thị Dật		20/12/1938		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3523	Phan Thị Gân		1/1/1939		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3524	Phan Thị Giã		1/1/1936		Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3525	Phan Thị Hoa		1/1/1939		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3526	Phan Thị Kim		1/1/1932		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3527	Phan Thị Le		1/1/1940		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3528	Phan Thị Mới		1/1/1938		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.000	Chết 07/5/2020
3529	Phan Thị Người		1/1/1933		Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3530	Phan Thị Nhi		1/1/1931		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3531	Phan Thị Nhiệm		1/1/1922		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3532	Phan Thị Nữ		1/1/1933		Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3533	Phan Thị Thủ		1/1/1931		Áp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3534	Phan Thị Tiếp		1/1/1935		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3535	Phan Thị Yến		1/1/1934		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3536	Phan Văn Giác	1/1/1939			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3537	Phan Văn Hữu	1/1/1930			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3538	Phan Văn Kinh	1/1/1937			Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3539	Phan Văn Tăng	16/8/1933			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3540	Trần Hoàng Võ	1/1/1936			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3541	Trần Hữu Phú	1/1/1938			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3542	Trần Thị Hai		1/1/1940		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3543	Trần Thị Hiệu		1/1/1930		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3544	Trần Thị Hoa		1/1/1934		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3545	Trần Thị Hoa		1/1/1932		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3546	Trần Thị Huệ		1/1/1940		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3547	Trần Thị Kim		1/1/1938		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3548	Trần Thị Náo		1/1/1930		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3549	Trần Thị Ngọc		1/7/1936		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3550	Trần Thị Thiểu		1/1/1932		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3551	Trần Thị Thương		1/1/1940		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3552	Trần Thị Tiến		1/1/1939		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3553	Trần Văn Hoạch	13/5/1930			Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3554	Trần Văn Lo	1/1/1930			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3555	Trần Văn Nghiễm	1/1/1935			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3556	Trần Văn Săng	1/1/1927			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3557	Trần Văn Thắm	1/12/1934			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3558	Trần Xập Di Út	1/1/1935			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3559	Trịnh Phú Đức	1/1/1931			Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3560	Trương Thị Chanh		5/6/1938		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3561	Trương Thị Khoảnh		1/1/1929		Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3562	Trương Thị Sau		1/1/1936		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3563	Từ Thị Ba		1/1/1932		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3564	Võ Bạch Tuyết		1/1/1934		Ấp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3565	Võ Thị ánh		25/02/1940		Ấp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3566	Võ Văn Bi	01/01/1934			Ấp Trà	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3567	Huỳnh Thị Rõ		1/1/1940		Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3568	Lý Văn Hộ	1/1/1939			Ấp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

3569	Nguyễn Thị Cẩn		1/1/1924		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3570	Nguyễn Thị Phénh		1/1/1939		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3571	Nguyễn Văn Tân	1/1/1938			Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3572	Phạm Thị Bửu		1/1/1938		Áp Chợ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3573	Tô Văn Se	10/10/1937			Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
3574	Bùi Thị Lành		1927		Áp Trầu	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	500	Chết 17/4/2020
3575	Đào Thị Ba		1938		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	500	Chết 13/4/2020
3576	Phan Thị Yễn		12/1/1933		Áp Bến Sắn	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	500	Chết 24/4/2020
3577	Nguyễn Thị Nhị		1931		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.000	Chết 09/5/2020
3578	Nguyễn Thị Tâm		1929		Áp Bến Cam	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.000	Chết 02/5/2020
3579	Dương Ng Bảo Vy	22/5/2011			Áp Bến Sắn	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3580	Lê Tấn Lộc	13/7/2010			Áp Bến Cam	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3581	Mai Gia Long	5/8/2005			Áp Bến Cam	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3582	Ng Kim Huỳnh Giao		17/2/2007		Áp Bến Sắn	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3583	Ngô Khánh Hưng	06/08/2008			Áp Trầu	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3584	Nguyễn Hàm Nhật Minh	8/5/2015			Áp Trầu	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3585	Nguyễn Hữu Chiến	23/4/2013			Áp Bến Sắn	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3586	Nguyễn Lan Hương		2/11/2005		Áp Bến Cam	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3587	Nguyễn Thanh Thảo	19/3/2009			Áp Bến Cam	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3588	Trần Bảo Anh	19/10/2016			Áp Bến Sắn	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500	
3589	Bùi Thị Luân		17/3/1976		Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3590	Cao Minh Hùng		1/1/1961		Áp Chợ	NK TĐBN	600	1.500	
3591	Đào Chí Đức	1/1/1983			Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	
3592	Huỳnh Thị Đức Từ		18/4/1982		Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3593	Huỳnh Văn Sơn	1/1/1962			Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3594	Lê Quốc Cường	9/10/1995			Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3595	Lê Tấn Ứng	28/11/1959			Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	
3596	Lý Văn Tư	1/1/1966			Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3597	Mã Thành Nhân	6/7/1974			Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	
3598	Mã Thị Kim Thay		1/1/1978		Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	
3599	Ngô Văn Xô	1/1/1974			Áp Chợ	NK TĐBN	600	1.500	
3600	Nguyễn Ngọc Ân	18/12/1987			Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	
3601	Nguyễn Ngọc Thanh	1/1/1971			Áp Bến Cam	NK TĐBN	600	1.500	
3602	Nguyễn T Thanh Danh		1/1/1983		Áp Trầu	NK TĐBN	600	1.500	